KWANGWOON UNIVERSITY

[VIETNAMESE]

Trường Cao học Đại học Kwangwoon
Nhập học kỳ tháng 9 năm 2025

Hướng dẫn đăng kí cho sinh viên nước ngoài – sinh viên chuyển tiếp

Graduate School for International Students
2025 – Fall Semester
Admission Guide

Welcome Message from Dean of the Graduate School, Kwangwoon University

Rất hân hạnh và chào mừng tất cả những bạn đăng ký dự tuyển vào trường đại học Kwangwoon hệ Cao học.

Đại học Kwangwoon được thành lập năm 1934 dựa trên tinh thần cần cù chăm chỉ, tiết kiệm giản dị, thực hành nghiên cứu, dự đoán thời đại điện tử ICT trong tương lai bởi Tiến sĩ Cho Kwangwoon.

Ngày nay, chúng tôi không ngừng phát triển thành "trường đại học toàn cầu theo đuổi sự kết hợp khoa học xã hội nhân văn và khoa học tiên tiến đa dạng tập trung vào lĩnh vực ICT".

Trường đại học Kwangwoon hệ Cao học được thành lập với mục đích nghiên cứu và đạo tạo kiến thức xã hội nhân văn và khoa học tiến tiến với việc bồi dưỡng nhân tài toàn diện và chuyên môn cao nhằm đáp ứng yêu cầu của xã hội công nghiệp 4.0 và kỹ nguyên AI hóa. Được thành lập vào năm 1979, hệ cao học trường đại học Kwangwoon hiện có khoảng 1000 sinh viên đang theo học chương trình thạc sĩ, tiến sĩ và chương trình tích hợp thạc sĩ – tiến sĩ tại 45 khoa khác nhau với mục tiêu đào tạo nhân tài mang tính toàn cầu.

Chúng tôi tự hào có đội ngũ giảng viên trình độ cao và giàu kinh nghiệm đào tạo nhân lực cao cấp đóng góp cho sự phát triển của xã hội thông qua nghiên cứu quốc tế hóa và đào tạo nhân tài đóng vai trò then chốt trong các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp trong và ngoài nước sau khi tốt nghiệp. Ngoài ra, mỗi lĩnh vực của trường cao học đều đảm bảo vị trí hàng đầu của các trường đại học trong và ngoài nước, mở rộng chế độ học bổng để thu hút sinh viên ưu tú trong và ngoài nước, liên kết ngành học với các doanh nghiệp trong và ngoài nước, phát triển các chương trình giáo dục chuyên môn và nghiên cứu đa dạng.

Trường đại học Kwangwoon hệ cao học là một cơ quan giáo dục và nghiên cứu đẳng cấp thế giới, đảm bảo toàn cầu hóa, chuyên môn hóa, hệ thống giáo dục toàn diện, phát triển thành cao học có thể dẫn đầu thời đại toàn cầu trong tương lai.

Viện trưởng Cao học, Đại học Kwangwoon

Esook Yoon, Tiến sĩ Chính trị học

"Ranked No. 1 University in Korea for citations per paper in international academic journals (JoongAng News' University Evaluation, 2024)"

Trường Cao học Đại học Kwangwoon Nhập học kỳ tháng 9 năm 2025

Hướng dẫn Đăng ký cho Sinh viên Nước ngoài - Sinh viên Chuyển tiếp

Mục lục

1. Lịch trình nhập học ····· 4
2. Các ngành tuyển ····· 5
3. Điều kiện đăng ký ····· 6
4. Hồ sơ cần thiết ····· 7
5. Các lưu ý với giấy tờ cần thiết ····· 8
6. Giấy chứng nhận thành tích học tập cao nhất ····· 8
7. Học phí ····· 8
8. Học bổng ····· 8
9. Kí túc xá ····· 9
10. Tư vấn ····· 10
11. Thông tin liên hệ của từng chuyên ngành ····· 11

1. Lịch trình tuyển chọn

Phân loại	Lịch trình		Ghi chú
	Đợt 1	Đợt 2	
Đăng ký online	2025.04.30(Thứ 4)~ 05.09(Thứ 6)	2025.06.16(Thứ 2)~ 06.20(Thứ 6)	Đăng ký online (đến 18:00 ngày kết thúc) - https://www.studyinkorea.go.kr/
Nộp hồ sơ	2025.04.30(Thứ 4)~ 05.13(Thứ 3)	2025.06.16(Thứ 2)~ 06.23(Thứ 2)	· Đến trực tiếp hoặc gửi bưu điện Đại học Kwangwoon, 20, Kwangwoon-ro, Nowon-gu, Seoul, Hwado building #102 Office of International Affairs
Phỏng vấn	2025.05.22(Thứ 5)~ 05.24(Thứ 7)	2025.07.03(Thứ 5)~ 07.05(Thứ 7)	· Tham khảo web của Cao học (http://grd.kw.ac.kr)
Thông báo kết quả	2025.06.09(Thứ 2) 11:00	2025.07.21(Thứ 2) 11:00	· Thông báo trên web trường Cao học (không thông báo riêng lẻ)
Thời gian nộp học phí	2025.06.09(Thứ 2)~ 06.13(Thứ 6)	2025.07.21(Thứ 2)~ 07.25(Thứ 6)	
Cấp giấy mời nhập học	Sau 2025.07.16(Thứ 4)	Sau 2025.08.06(Thứ 4)	· Office of International Affairs (Hwado building #102)

* Sau lần 1 và 2, không có tuyển sinh bổ sung, lịch trình có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình trong và ngoài trường, chẳng hạn như xu hướng lan rộng Corona 19.
* Thí sinh trúng tuyển sẽ tham gia phỏng vấn (Tuy nhiên, thí sinh nước ngoài có thể phỏng vấn qua video).

2. Chuyên ngành cần tuyển

Khối	Tên chuyên ngành (tiếng Việt)	Tên chuyên ngành (tiếng Anh)	Chương trình tuyển dụng			Khóa học tiếng Anh
			Thạc sĩ	Tiến sĩ	Thạc sĩ Tiến sĩ	
Khối kỹ thuật	Khoa kỹ thuật điện tử	Department of Electronic Engineering	O	O	O	O
	Khoa công nghệ thông tin điện tử	Department of Electronics and Communications Engineering	O	O	O	O
	Khoa kỹ thuật điện	Department of Electrical Engineering	O	O	O	O
	Khoa kỹ thuật vật liệu điện tử	Department of Electronic Materials Engineering	O	O	O	O
	Khoa kỹ thuật máy tính	Department of Computer Engineering	O	O	O	X
	Khoa kỹ thuật hóa học	Department of Chemical Engineering	O	O	O	O
	Khoa robot	Department of Robotics	O	O	O	O
	Khoa công nghệ môi trường	Department of Environmental Engineering	O	O	O	O
	Khoa kỹ thuật kiến trúc	Department of Architectural Engineering	O	O	O	X
	Khoa công nghệ tổng hợp điện tử	Department of Electronic Convergence Engineering	O	O	O	O
	Khoa khoa học máy tính	Department of Computer Science	O	O	O	X
	Khoa kiến trúc	Department of Architecture	O	O	O	X
	Khoa ứng dụng trí tuệ nhân tạo	Department of Artificial Intelligence Applications	O	O	O	O
	Khoa kỹ thuật chất bán dẫn	Department of Semiconductor Engineering	O	O	O	X
Khối khoa học tự nhiên	Khoa vật lý sinh học điện tử	Department of Electrical & Biological Physics	O	O	O	X
	Khoa hóa học	Department of Chemistry	X	O	X	O
	Khoa toán học	Department of Mathematics	O	O	O	O
Khối xã hội nhân văn	Khoa kinh doanh	Department of Business Administration	O	O	O	X
	Khoa thương mại quốc tế	Department of International Trade	O	O	O	X
	Khoa hành chính	Department of Public Administration	O	O	O	X
	Khoa Luật	Department of Law	O	O	O	X
	Khoa văn học tiếng Hàn Quốc	Department of Korean Language and Literature	O	O	O	X
	Khoa tiếng Anh	Department of English Language and Literature	O	O	O	O
	Khoa Thiết kế chiến lược truyền thong	Department of Communication Strategy Design	O	O	X	X
	Khoa thông tin kinh doanh	Department of Management Information System	O	O	O	O
	Khoa Nghiên cứu quốc tế và khu vực*	Department of International Area Studies	O	O	O	X
	Khoa công nghiệp văn hóa	Department of Cultural Industry	O	O	O	X
Chương trình hợp tác giữa các khoa	Khoa trình chiếu sinh học Plasma	Department of Plasma-Bio Display	O	O	O	O
	Khoa kinh doanh quốc phòng_ chuyên ngành kỹ thuật	Department of Defense Acquisition Program	O	O	O	X
	Khoa kinh doanh quốc phòng_ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Defense Business Management	O	O	O	X
	Khoa giáo dục	Department of Education	X	O	X	O
	Khoa game	Department of Game Studies	X	O	X	X
	Khoa nội dung tích hợp công nghệ thực tế ảo	Department of Immersive Content Convergence	O	O	O	O
	Khoa luật bất động sản	Department of Real Estate Legal Affairs	X	O	X	X
	Khoa dung hợp Metabus	Department of Metaverse Convergence	O	O	O	X
	khoa công nghệ tổng hợp chất bán dẫn	Department of Semiconductor Convergence Engineering	O	O	O	X

* Tiết học bằng "tiếng Anh" chỉ là một phần trong các lớp học của khoa được thực hiện bằng tiếng Anh.
* Giới thiệu từng khoa : https://grad.kw.ac.kr/department/introduction.php
* Không có kế hoạch tuyển sinh những khoa không có trong các khoa đang tuyển. Tuy nhiên, tùy theo khoa thì tình hình có thể khác.

3. Tư cách đăng ký

Phân loại	Nội dung
Quốc tịch	Bản thân và bố mẹ đều có quốc tịch nước ngoài
Học vấn	1. Những người đã nhận hoặc dự kiến nhận bằng cử nhân, bằng thạc sĩ của một trường đại học trong nước hoặc nước ngoài. 2. Người được công nhận có trình độ học vấn tương đương hoặc cao hơn trở lên theo quy định của pháp luật khác

4. Hồ sơ cần nộp

STT	Tài liệu cần nộp	Hình thức	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Thạc sĩ Tiến sĩ
1	Đơn xin nhập học ※ Đăng ký online sau đó in ra	Bản gốc	○	○	○
2	Kế hoạch học tập ※ Đăng ký online sau đó in ra	Bản gốc	○	○	○
3	Giấy đồng ý kiểm tra học lực ※ Đăng ký online sau đó in ra	Bản gốc	○	○	○
4	Giấy chứng nhận tốt nghiệp đại học (dự kiến)	Bản công chứng	○	○	○
5	Giấy chứng nhận tốt nghiệp Cao học (dự kiến)	Bản công chứng	X	○	X
6	Bảng điểm Đại học bản gốc 1 bản * Bắt buộc phải nộp bản dịch (tiếng Anh hoạch tiếng Hàn) * Nếu điểm trung bình và điểm tuyệt đối không được ghi trên bảng điểm, điểm trung bình 4,5 hoặc chứng chỉ quy đổi phần trăm phải được cấp và nộp bởi trường đại học đã tốt nghiệp (Trang tham khảo chuyển đổi GPA : http://www.wes.org/students/igpacalc.asp) * Nếu bạn tốt nghiệp bằng cách chuyển tiếp sang chương trình đại học, hãy nộp thêm bảng điểm đại học trước đây của bạn	Bản công chứng	○	○	○
7	Bảng điểm Cao học (Thạc sĩ) bản gốc 1 bản * Bắt buộc phải nộp bản dịch (tiếng Anh hoạch tiếng Hàn) * Nếu điểm trung bình và điểm tuyệt đối không được ghi trên bảng điểm, điểm trung bình 4,5 hoặc chứng chỉ quy đổi phần trăm phải được cấp và nộp bởi trường đại học đã tốt nghiệp (Trang tham khảo chuyển đổi GPA : http://www.wes.org/students/igpacalc.asp) * Nếu bạn tốt nghiệp bằng cách chuyển tiếp sang chương trình Cao học, hãy nộp thêm bảng điểm Cao học trước đây của bạn	Bản công chứng	X	○	X
8	Báo cáo thành tích nghiên cứu và luận văn đã phát biểu ※ Đăng ký online sau đó in ra	Bản gốc	X	△	X
9	Giấy chứng nhận học lực cao nhất * Người đăng ký hệ Thạc, Thạc sĩ và Tiến sĩ: Chứng nhận học lực tốt nghiệp đại học * Người đăng ký hệ Tiến sĩ: Chứng nhận học lực tốt nghiệp Cao học	Bản gốc	○	○	○
10	Hộ chiếu	Photo	○	○	○
11	Thẻ ngoại quốc (mặt trước và mặt sau) *Nếu đã có thẻ ngoại quốc và đang ở lại Hàn Quốc, bắt buộc phải nộp	Photo	△	△	△
12	Giấy chứng nhận quan hệ gia đình * Công dân không phải là người Trung Quốc: giấy khai sinh và giấy chứng nhận quan hệ gia đình * Quốc tịch Trung Quốc: Bản dịch công chứng hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận họ hàng	Bản công chứng	○	○	○
13	Chứng minh thư của bản thân và bố mẹ	Photo	○	○	○
14	Bản gốc chứng minh số dư ngân hàng trên 20,000,000 KRW (bản thân hoặc cha mẹ) * Chọn một trong hai hình thức dưới đây - Giấy chứng nhận số dư ngân hàng trong nước (Hàn Quốc) - Giấy chứng nhận số dư ngân hàng nước ngoài (giấy chứng minh tài chính nếu có thời hạn gửi thì thời hạn phải có hiệu lực sau ngày nhập học.)	Bản gốc	○	○	○
15	Tài liệu chứng minh năng lực ngoại ngữ * Giấy chứng nhận thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) * Chứng nhận tham dự khóa học tiếng Hàn (giấy chứng nhận hoàn thành khóa học / bản điểm / giấy chứng nhận điểm danh * Năng lực tiếng Anh (TOEFL/IELTS...)	Bản gốc	△	△	△
16	Phí đăng ký (KRW 80,000) ※ Nộp khi đăng ký trực tuyến(thanh toán bằng thẻ tín dụng) * Phí thanh toán người nộp đơn chịu trách nhiệm (KRW 3,500)	-	○	○	○

※ ○ : Bắt buộc, X : Không cần nộp, △ : Chỉ cần nộp với người có liên quan

5. Các lưu ý với hồ sơ cần nộp

※ Tất cả các giấy chứng nhận chỉ được cấp trong vòng 3 tháng gần đây theo ngày nộp và phải nộp bản gốc
※ Tài liệu phải được nộp trực tiếp hoặc đường thư, nếu tài liệu nộp không đến trước ngày quy định thì sẽ bị loại khỏi đối tượng đánh giá
※ Không thể kiểm tra riêng lẻ xem thư đã đến hay chưa.
※ Theo nguyên tắc, tất cả các tài liệu phải nộp bản gốc, không trả lại bất kỳ tài liệu và phí tuyển sinh nào được nộp.
※ Các tài liệu không phải bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh phải được dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh và có công chứng
※ Ngoài các giấy tờ đã nộp nêu trên, có thể yêu cầu thêm các giấy tờ khác theo yêu cầu.
※ Trong số những người đỗ, người dự định tốt nghiệp phải nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp cho văn phòng giao lưu quốc tế trước ngày **18/07/2025(Thứ 6).**

6. Giấy chứng nhận học lực cao nhất

- Người không mang quốc tịch Trung Quốc : Nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp sau khi nhận được <xác nhận Apostille> từ cơ quan chính phủ của quốc gia có liên quan, hoặc nộp <Xác nhận lãnh sự> hoặc <Xác nhận của cơ sở giáo dục lãnh sự> tại lãnh sự quán Hàn Quốc ở quốc gia liên quan

※ Mất khoảng 30 ngày để cấp giấy chứng nhận nên hãy đăng ký trước để chuẩn bị
※ Giấy chứng nhận đã nộp sẽ không được trả lại và các giấy tờ cần thiết để cấp hoặc thay đổi thị thực phải do người nộp đơn tự chuẩn bị riêng.

7. Học phí

Khối	Phí nhập học	Học phí thạc sĩ	Học phí tiến sĩ	Tổng phí thạc sĩ	Tổng phí tiến sĩ
Kỹ thuật	983,000	7,090,000	7,322,000	**8,073,000**	**8,305,000**
Tự nhiên		6,291,000	6,610,000	**7,274,000**	**7,593,000**
Nhân văn		5,407,000	5,701,000	**6,390,000**	**6,684,000**

* Phí nhập học chỉ cần nộp cho học kì đầu tiên, học phí là tiêu chuẩn của một học kì. Học phí có thể thay đổi theo từng năm học
* Tất cả các đơn vị tiền đều được tính bằng tiền Hàn Quốc KRW

8. Học bổng

Số tiền	Điều kiện	Ghi chú
50% học phí	Người đáp ứng một hoặc các điều kiện dưới đây - Người đạt được kỳ thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 3 trở lên - TOEFL 530(CBT 197, iBT 71) - IELTS 5.5, CEFR B2 - TEPS 600(NEW TEPS 326 điểm)	· Người nộp thành tích ngôn ngữ trong thời gian học sẽ được áp dụng từ học kỳ tới
30% học phí	Người không có thành tích ngoại ngữ ở trên	

* Các chứng chỉ ngôn ngữ phải nộp bản gốc và có hiệu lực trong vòng 2 năm kể từ ngày nộp
* Học bổng thay đổi theo mỗi kì, học bổng phải đăng ký mỗi kì tại 교학팀 (Học bổng sẽ được xác nhận sau khi sàng lọc)

9. Ký túc xá

Phân loại	Ký túc xá hạnh phúc(빛솔재)	International House
Cơ cấu	2 người 1 phòng	4 người 1 phòng
Chi phí	1,866,460 Won / học kì (khoảng 6 tháng)	1,647,000 Won / học kì (khoảng 6 tháng)
Thiết bị cá nhân	Giường (ga gối tự chuẩn bị riêng), tủ sách, bàn, ghế, tủ quần áo, toilet, phòng tắm, internet, v.v.	
Thiết bị chung	Phòng giặt, phòng ủi, phòng tập thể dục, phòng hội thảo, phòng nấu ăn chung, hộp đựng thecbe, v.v.	Phòng khách, máy giặt, tủ lạnh, lò vi sóng, v.v.

* Đây là số tiền tiêu chuẩn hiện tại và chi phí có thể thay đổi khi học kỳ thay đổi.
* Cách thức đăng ký : Nộp hồ sơ trực tiếp sau khi xem thông báo của trường
* Trang web : https://oia.kw.ac.kr/campus/dormitory.php
* Thắc mắc : international@kw.ac.kr

10. Tư vấn

▶ Trường Cao học tuyển sinh người nước ngoài và các câu hỏi về thị thực

Địa chỉ : Đại học Kwangwoon, 20, Kwangwoon-ro, Nowon-gu, Seoul,
Hwado building #102, Office of International Affairs (01897)
Liên hệ : Tel 02-940-5016 / Fax 02-940-8682
Trang web : http://oia.kw.ac.kr, http://www.kw.ac.kr
Email : ysk@kw.ac.kr

▶ Thắc mắc về học bạ, điểm số và học bổng của trường Cao học

Địa chỉ : Đại học Kwangwoon, 20, Kwangwoon-ro, Nowon-gu, Seoul,
Hwado building #207 Office of Graduate School(01897)
Liên hệ : Tel 02-940-5082~3 / Fax 02-918-5683
Trang web : https://grd.kw.ac.kr/
email : kwgs@kw.ac.kr

11. Số liên hệ từng khối ngành cao học

Khối	Tên ngành	Tên ngành (tiếng Anh)	Số liên lạc 02-940-
Khối kỹ thuật	Khoa kỹ thuật điện tử	Department of Electronic Engineering	5295
	Khoa công nghệ thông tin điện tử	Department of Electronics and Communications Engineering	5440
	Khoa kỹ thuật điện	Department of Electrical Engineering	5140
	Khoa kỹ thuật vật liệu điện tử	Department of Electronic Materials Engineering	5160
	Khoa kỹ thuật máy tính	Department of Computer Engineering	5120
	Khoa kỹ thuật hóa học	Department of Chemical Engineering	5170
	Khoa robot	Department of Robotics	5150
	Khoa công nghệ môi trường	Department of Environmental Engineering	5180
	Khoa kỹ thuật kiến trúc	Department of Architectural Engineering	5190
	Khoa công nghệ tổng hợp điện tử	Department of Electronic Convergence Engineering	5110
	Khoa khoa học máy tính	Department of Computer Science	5210
	Khoa kiến trúc	Department of Architecture	5191
	Khoa ứng dụng trí tuệ nhân tạo	Department of Artificial Intelligence Applications	5144
	Khoa kỹ thuật chất bán dẫn	Department of Semiconductor Engineering	5281
Khối khoa học tự nhiên	Khoa vật lý sinh học điện tử	Department of Electrical & Biological Physics	5230
	Khoa hóa học	Department of Chemistry	5240
	Khoa toán học	Department of Mathematics	5220
Khối xã hội nhân văn	Khoa kinh doanh	Department of Business Administration	5310
	Khoa thương mại quốc tế	Department of International Trade	5320
	Khoa hành chính	Department of Public Administration	5330
	Khoa Luật	Department of Law	5340
	Khoa văn học tiếng Hàn Quốc	Department of Korean Language and Literature	5350
	Khoa tiếng Anh	Department of English Language and Literature	5360
	Khoa Thiết kế chiến lược truyền thong	Department of Communication Strategy Design	5370
	Khoa thông tin kinh doanh	Department of Management Information System	5310
	Khoa Nghiên cứu quốc tế và khu vực*	Department of International Area Studies	5485
	Khoa công nghiệp văn hóa	Department of Cultural Industry	5480
Chương trình hợp tác giữa các khoa	Khoa trình chiếu sinh học Plasma	Department of Plasma-Bio Display	5662
	Khoa kinh doanh quốc phòng_ chuyên ngành kỹ thuật	Department of Defense Acquisition Program	5438
	Khoa kinh doanh quốc phòng_ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Defense Business Management	
	Khoa giáo dục	Department of Education	5202
	Khoa game	Department of Game Studies	5097
	Khoa nội dung tích hợp công nghệ thực tế ảo	Department of Immersive Content Convergence	8623
	Khoa luật bất động sản	Department of Real Estate Legal Affairs	-
	Khoa dung hợp Metabus	Department of Metaverse Convergence	-
	khoa công nghệ tổng hợp chất bán dẫn	Department of Semiconductor Convergence Engineering	5281

KWANGWOON UNIVERSITY

General Graduate School for International Students 2025 - Fall Semester Admission Guide

▶ **Graduate School Admission & Visa Application related inquiry**

Address: Office of International Affairs, #102, Hwado building, 20 Kwangwoon-ro, Nowon-gu, Kwangwoon University (01897)
Contact: TEL 02-940-5016, FAX 02-940-8682
Website: http://oia.kw.ac.kr, http://www.kw.ac.kr
E-mail: ysk@kw.ac.kr